

Số: 02 /2023/QĐST - VDS

Đồng Hới, ngày 14 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên họp: Bà Võ Thị Hoàng Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST - VDS ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 43/2023/QĐST-VDS ngày 30 tháng 3 năm 2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Bà Đào Diễm Kiều A; sinh năm: 1976; Nơi đăng ký HKTT tại: Thôn Hà D, xã Bảo N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Đại diện theo uỷ quyền của bà Đào Diễm Kiều A là: Anh Phạm Anh V – sinh năm: 1995; Địa chỉ cần báo: Trường Cao đẳng Luật miền T, Tổ dân phố 6, phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Hoàng Quang Đ - Sinh năm: 1973; Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Hà T, xã Bảo N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. (Là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự). Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Quang Đ - Sinh năm: 2000; Địa chỉ: Thôn Hà T, xã Bảo N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

3. Anh Hoàng Mạnh H - Sinh năm: 2005; Địa chỉ: Thôn Hà T, xã Bảo N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Đào Diễm Kiều A trình bày: Bà Kiều A và ông Hoàng Quang Đ kết hôn hợp pháp vào năm 1999 tại UBND xã

Bảo N, thị xã Đồng H (nay là thành phố Đồng H), tỉnh Quảng Bình. Quá trình sống chung vợ chồng sinh được 02 người con là Hoàng Quang Đ, sinh năm 2000 và Hoàng Mạnh H, sinh năm 2005. Về quá trình bệnh sử và tiền sử liên quan đến vụ việc của ông Đ, như sau: Ông Đ từ khi mới sinh ra phát triển về thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường. Sau khi kết hôn, ông Đ làm nghề đánh bắt cá cho đến khi bị bệnh. Sau khi kết hôn được một thời gian bà Kiều A thấy ông Đ có các biểu hiện, hành vi không bình thường cụ thể là hay nói nhảm, cười nói một mình và hay gây sự vô cớ, nhưng bà Kiều A vẫn cố động viên bản thân để làm tròn bổn phận làm vợ. Kể từ năm 2002, ông Đ xuất hiện một số biểu hiện về tâm thần như: Ông Đ đêm ít ngủ, hay nói nhảm một mình, cho rằng có người hại mình, quậy phá ăn uống thất thường. Đến năm 2005 sau khi bà Kiều A sinh con thứ hai là cháu Hoàng Mạnh H thì thấy biểu hiện bệnh tình của ông Đ ngày càng nặng, ông Đ tự cởi hết quần áo, nói cười một mình, hay chửi, đập phá đồ đạc trong gia đình, đánh đập vợ con, bỏ đi lang thang, có khi ông Đ còn đánh cả mọi người xung quanh. Năm 2005, từ khi phát hiện bệnh, gia đình đã đưa ông Đ đi khám tại Bệnh viện Trung ương Huế nhưng được một thời gian ngắn thì bệnh của ông Đ lại bị tái phát và bệnh tình ngày càng nặng. Bà Kiều A cùng các con ở cùng ông Đ trong gia đình nhưng suốt ngày lo sợ bởi ông Đ thường lên cơn thần kinh thì không làm chủ được hành vi. Bản thân bà Kiều A cùng các con và gia đình nội cũng đã cố gắng đưa ông Đ đi khám tại Bệnh viện Trung ương Huế, uống thuốc thường xuyên, nhưng cũng không đỡ mà bệnh tình ngày càng nặng và hay tái phát. Trong thời gian phát bệnh đến nay, tình trạng sức khỏe của ông Đ ngày càng sa sút và trầm trọng: Ông Đ không nhận biết được người thân, không tự chủ được các hoạt động đại tiện, tiểu tiện. việc ăn uống vệ sinh do người nhà trực tiếp chăm sóc. Hiện nay, ông Đ đang được gia đình quản lý tại nhà riêng để đảm bảo an toàn cho những người xung quanh.

Đối với kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 190/KLGĐYC ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận ông Hoàng Quang Đ mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự thì bà Kiều A hoàn toàn nhất trí như nội dung kết luận. Bà Kiều A giữ nguyên yêu cầu đề nghị Toà án: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với: Ông Hoàng Quang Đ; Công nhận bà Đào Diễm Kiều A làm người giám hộ của ông Hoàng Quang Đ trong thời gian ông Đ mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện theo uỷ quyền của bà Đào Diễm Kiều A là anh Phạm Anh V trình bày: Nhất trí như ý kiến trình bày của bà Kiều A và không có ý kiến khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Quang Đ và anh Hoàng Mạnh H (là con đẻ của bà Đào Diễm Kiều A và ông Hoàng Quang Đ) đều trình bày: Nhất trí như nội dung mà bà Đào Diễm Kiều A đã trình bày, bản thân bố tôi (ông Đ) hiện nay thường xuyên nói nhảm, đập phá đồ đạc trong gia đình, đã đưa đến bệnh viện điều trị nhưng đến nay bệnh của bố tôi (Đ) ngày càng nặng, ngày đi lang thang đập phá đồ đạc ném đá qua nhà hàng xóm, tôi về nhiều khi không ăn, không ngủ. Nay anh Đ và anh H nhất trí việc yêu cầu của bà Đào Diễm Kiều A đề nghị Toà án tuyên bố: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân

sự đối với ông Hoàng Quang Đ; Công nhận bà Đào Diễm Kiều A làm người giám hộ của ông Hoàng Quang Đ trong thời gian ông Đ mất năng lực hành vi dân sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 366, Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã làm bản tự khai, tham gia phiên họp đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ theo đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự của ông Hoàng Quang Đ và căn cứ theo kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 190/KLGĐYC ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, kết luận ông Hoàng Quang Đ mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Đề nghị Toà án tuyên bố ông Hoàng Quang Đ mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của Điều 369, 370, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, 53 Bộ luật Dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện viện kiểm sát tại phiên họp Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Bà Đào Diễm Kiều A có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hoàng Quang Đ - Sinh năm: 1973; Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Hà T, xã Bảo N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình là người mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, quan hệ pháp luật của việc dân sự được xác định là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” và Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi ra thông báo thụ lý vụ việc đã gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Trong thời hạn chuẩn bị xét đơn, thấy cần trưng cầu giám định theo luật định nên Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định. Tòa án ra Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 43/2023/QĐST-VDS ngày 30 tháng 3 năm 2023 ấn định thời gian mở phiên họp vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 14 tháng 4 năm 2023 là đảm bảo thời hạn tại Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời đã chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo đúng thời gian quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Thực trạng: Bà Kiều A và ông Hoàng Quang Đ kết hôn hợp pháp vào năm 1999 tại UBND xã Bảo N, thị xã Đồng H (nay là thành phố Đồng H), tỉnh Quảng Bình. Quá trình sống chung vợ chồng sinh được 02 người con là Hoàng Quang Đ, sinh năm 2000 và Hoàng Mạnh H, sinh năm 2005. Về quá trình bệnh sử và tiền sử: Ông Đ từ khi mới sinh ra phát triển về thể chất và tâm thần hoàn

toàn bình thường. Sau khi kết hôn, ông Đ làm nghề đánh bắt cá cho đến khi bị bệnh. Sau khi kết hôn được một thời gian bà Kiều A thấy ông Đ có các biểu hiện, hành vi không bình thường cụ thể là hay nói nhảm, cười nói một mình và hay gây sự vô cớ. Kể từ năm 2002, ông Đ xuất hiện một số biểu hiện về tâm thần như: Ông Đ đêm ít ngủ, hay nói nhảm một mình, cho rằng có người hại mình, quấy phá ăn uống thất thường. Đến năm 2005 sau khi bà Kiều A sinh con thứ hai là cháu Hoàng Mạnh H thì thấy biểu hiện bệnh tình của ông Đ ngày càng nặng, ông Đ tự cởi hết quần áo, nói cười một mình, hay chửi, đập phá đồ đạc trong gia đình, đánh đập vợ con, bỏ đi lang thang, có khi ông Đ còn đánh cả mọi người xung quanh. Năm 2005, từ khi phát hiện bệnh, gia đình đã đưa ông Đ đi khám tại Bệnh viện Trung ương Huế nhưng được một thời gian ngắn thì bệnh của ông Đ lại bị tái phát và bệnh tình ngày càng nặng. Trong thời gian phát bệnh đến nay, tình trạng sức khỏe của ông Đ ngày càng sa sút và trầm trọng: Ông Đ không nhận biết được người thân, không tự chủ được các hoạt động đại tiện, tiểu tiện. việc ăn uống vệ sinh do người nhà trực tiếp chăm sóc. Hiện nay, ông Đ đang được gia đình quản lý tại nhà riêng để đảm bảo an toàn cho những người xung quanh.

[2.2] Qua giải quyết vụ án Toà án đã ra quyết định trưng cầu giám định bệnh tật đối với ông Hoàng Quang Đ tại Quyết định trưng cầu giám định số: 02/2023/QĐ-TCGD ngày 24/02/2023, Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Miền Trung có kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 190/KLGĐYC ngày 28 tháng 02 năm 2023, kết luận: Ông Hoàng Quang Đ tại thời điểm hiện tại: Về mặt y học: Tâm thần phân liệt thể di chứng(F20.5); về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Đại diện viện kiểm sát đề nghị tuyên bố ông Hoàng Quang Đ mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, yêu cầu của bà Đào Diễm Kiều A đề nghị Tòa án tuyên bố ông Hoàng Quang Đ mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ cần chấp nhận.

[2.3] Qua giải quyết việc dân sự ông Hoàng Quang Đ không nhận thức được hành vi của mình nên không có ý kiến gì.

[3] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án người yêu cầu bà Đào Diễm Kiều A phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 31AA/2021/0001438 / ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, 361, 367, 370, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều

22, 53 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Đào Diễm Kiều A về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Tuyên bố: Ông Hoàng Quang Đ - Sinh năm: 1973; Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Hà T, xã Bảo N, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình là người mất năng lực hành vi dân sự.

Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự của ông Hoàng Quang Đ phải theo quy định của pháp luật (Điều 22, 53 Bộ luật dân sự). Công nhận bà Đào Diễm Kiều A là người giám hộ của ông Hoàng Quang Đ trong thời gian ông Đ mất năng lực hành vi dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu bà Đào Diễm Kiều A phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 31AA/2021/0001438 / ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Bà Đào Diễm Kiều A đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền làm đơn kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được Quyết định hoặc được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa